

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:26/2020/HS-ST
Ngày 23-7-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trần Tùng; 2. Ông Võ Lê Thi Văn.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Toàn -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Lệ- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST, ngày 19 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:1015/2020/HSST- QĐ, ngày 03/7/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc L, sinh năm 1987; tại: Xã M Ch, huyện P M; nơi cư trú: Thôn A L, xã M C, huyện P M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Trần Công L và bà Trần Thị N; vợ; Trương Thị N, con: Có hai người con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015) Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: + Ông Trần Công L, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn A L, xã M C, huyện P M, tỉnh Bình Định, có mặt.

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn A L, xã M C, huyện Ph M, tỉnh Bình Định, có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn T X, xã M C, huyện P M, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 77C-168.53 do cha của Trần Ngọc L là Trần Công L đứng tên chủ sở hữu đang thế chấp tại ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V, nên Trần Ngọc L nảy sinh ý định làm giả giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 77C-168.53 giả để xuất trình với các lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát khi tham gia giao thông. Khoảng tháng 2 năm 2019, qua mạng xã hội Facebook, L tìm thấy tài khoản tên “Q B” đăng bài chuyên làm giấy tờ, L chủ động nhắn tin với người sử dụng tài khoản này, thỏa thuận làm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-168.53 giả với giá 2.500.000 đồng. L gửi hình ảnh giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-168.53 thật mà L đã chụp khi mua xe cho “Q B” và chuyển khoản trước 500.000 đồng. Bốn ngày sau, L chuyển khoản tiếp 2.000.000 đồng cho “Q B”, “Q B” gửi giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C - 168.53 giả cho L qua đường bưu điện.

Tháng 4/2019, L cùng cha là Trần Công L và mẹ là Trần Thị N bán xe ô tô 77C - 168.53 cho Nguyễn Văn H với số tiền 370.000.000 đồng và giao xe ô tô biển kiểm soát 77C-168.53 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C - 168.53 giả cho H. Ngày 18/9/2019, Nguyễn Văn H mang hồ sơ đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Định để làm thủ tục sang tên thì bị phát hiện giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C-168.53 là giả. Ngày 14/10/2019, L hoàn tất thủ tục trả nợ cho Ngân hàng và lấy giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 77C- 168.53 thật về giao cho Nguyễn Văn H.

Ngày 10/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định có Kết luận giám định số 10/PC09 kết luận: giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022190, ghi tên chủ xe Trần Công L, sinh năm 1958; địa chỉ A L, M C, P M, do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 12 tháng 09 năm 2018, biển số đăng ký 77C-168.53 là giả.

Tài liệu thu giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 022190, ghi tên chủ xe Trần Công L, sinh năm 1958; địa chỉ A L, M C, P M, do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 12 tháng 09 năm 2018, biển số đăng ký 77C-168.53.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo Trần Ngọc L phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa.

Bản cáo trạng số:25/CT-VKS-PM, ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ đã truy tố bị cáo Trần Ngọc L về tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Ngọc L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, Điều 36, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Ngọc L từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Vật chứng vụ án là 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 022190, ghi tên chủ xe Trần Công L, sinh năm 1958; địa chỉ A L, M C, P M, do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 12 tháng 09 năm 2018, biển số đăng ký 77C-168.53. Đây là tài liệu có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Ngọc L là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trên cơ sở xem xét một cách khách quan, toàn diện, đầy đủ các chứng cứ có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo Trần Ngọc L đã cung cấp hình ảnh giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 77C-168.53 thật cho chủ tài khoản Facebook tên “Q B” làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô để Trần Ngọc L xuất trình với các lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát khi tham gia giao thông. Hành vi nêu trên của Trần Ngọc L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự hoạt động bình

thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về giấy tờ, đã phạm vào tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

[4]. Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải tách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M C, huyện P M giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Xét điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính, cha bị cáo đang bị tàn tật, nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5]. Việc xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 022190, ghi tên chủ xe Trần Công L, sinh năm 1958; địa chỉ A L, M C, P M, do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 12 tháng 09 năm 2018, biển số đăng ký 77C-168.53, được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ thu giữ trong quá trình điều tra. Đây là tài liệu có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu và lưu giữ theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Trong vụ án này, bị cáo Trần Ngọc L có hành vi sử dụng giấy đăng ký xe ô tô giả để bán xe nhưng sau khi bị phát hiện, L đã trả hết nợ cho ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V và đã giao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô thật cho Nguyễn Văn H. Hành vi này có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng đã được khắc phục xong, ngân hàng Thương mại cổ phần V N T V, Nguyễn Văn H không yêu cầu gì nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phù Mỹ không xử lý hành vi này của Trần Ngọc L là phù hợp.

Đối với Trần Công L và Trần Thị N không biết việc L làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 77C-168.53 do đó không có căn cứ xử lý đối với Trần Công L và Trần Thị N.

Đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T sử dụng Giấy đăng ký xe ô tô kiểm soát 77C-168.53 giả, nhưng không biết giấy đăng ký xe ô tô giả nên không xử lý H và T về hành vi sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Ngoài ra, đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên “Q B” đã thực hiện hành vi làm giả giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 77C-168.53 giả cho Trần Ngọc L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng trên nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tại phiên tòa, về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc L phạm tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 341, khoản 3 Điều 36, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã M C, huyện P M, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày bị cáo Trần Ngọc L và Ủy ban nhân dân xã M C, huyện P M, tỉnh Bình Định nhận được bản án và Quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Ngọc L.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện Phù Mỹ;
- Công an huyện Phù Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thành